

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THỊ HUYỀN

**TIÊU DÙNG CỦA DÂN CƯ TRONG PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG VÙNG BẮC BỘ GIAI ĐOẠN TỪ NAY
ĐẾN NĂM 2020**

LUẬN ÁN TIẾN SỸ KINH TẾ

Hà Nội - 2016

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THỊ HUYỀN

**TIÊU DÙNG CỦA DÂN CƯ TRONG PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG VÙNG BẮC BỘ GIAI ĐOẠN TỪ NAY
ĐẾN NĂM 2020**

Chuyên ngành: **Kinh tế phát triển**
Mã số: **62 31 01 05**

LUẬN ÁN TIẾN SỸ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học:
1. TS. Lê Anh Vũ
2. TS. Hồ Trung Thanh

Hà Nội - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu nêu trong luận án là trung thực. Những kết luận khoa học của luận án chưa từng được công bố trong bất kỳ một công trình nào khác.

Tác giả luận án

Nguyễn Thị Huyền

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới TS. Lê Anh Vũ và TS. Hồ Trung Thanh đã nhiệt tình hướng dẫn khoa học, tận tình giúp đỡ, chỉ bảo, góp ý cho luận án của tôi được hoàn thành.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám đốc Học viện Khoa học Xã hội, khoa Kinh tế, phòng Quản lý đào tạo đã làm việc rất trách nhiệm, tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình học tập và hoàn thiện luận án.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu Trường Đại học Công đoàn - nơi tôi đang công tác đã động viên, tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình tôi tham gia học tập và nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy, cô giáo, các nhà khoa học tham gia Hội đồng chấm luận án trong quá trình học tập; các chuyên gia kinh tế của Viện Kinh tế Việt Nam đã có những chia sẻ, đóng góp tâm huyết, trách nhiệm và định hướng cho tôi để công trình nghiên cứu của tôi được hoàn thành.

Tôi xin cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã quan tâm, động viên, chia sẻ với tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Xin trân trọng cảm ơn!

Tác giả

Nguyễn Thị Huyền

MỤC LỤC

| | |
|--|-----|
| MỞ ĐẦU..... | 1 |
| Chương 1: TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN..... | 9 |
| 1.1. Các công trình nghiên cứu ngoài nước | 9 |
| 1.2. Các công trình nghiên cứu ở trong nước | 16 |
| 1.3. Những vấn đề nghiên cứu sinh tập trung giải quyết trong luận án..... | 27 |
| Chương 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM THỰC TIỄN VỀ TIÊU DÙNG CỦA DÂN CƯ TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG..... | 29 |
| 2.1. Một số khái niệm | 29 |
| 2.2. Tiêu dùng của dân cư trong phát triển bền vững | 43 |
| 2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến tiêu dùng của dân cư trong phát triển bền vững..... | 49 |
| 2.4. Kinh nghiệm quốc tế về tiêu dùng của dân cư trong phát triển bền vững và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam | 55 |
| Chương 3: THỰC TRẠNG TIÊU DÙNG CỦA DÂN CƯ TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG BẮC BỘ..... | 66 |
| 3.1. Khái quát thực trạng, các yếu tố ảnh hưởng đến tiêu dùng của dân cư trong phát triển bền vững vùng Bắc Bộ..... | 66 |
| 3.2. Thực trạng tiêu dùng của dân cư vùng Bắc Bộ..... | 81 |
| 3.3. Đánh giá chung thực trạng tiêu dùng của dân cư trong phát triển bền vững vùng Bắc Bộ..... | 111 |
| 3.4. Nguyên nhân dẫn đến xu hướng tiêu dùng của dân cư không bền vững | 117 |
| Chương 4: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TIÊU DÙNG CỦA DÂN CƯ TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG BẮC BỘ | 118 |
| 4.1. Bối cảnh quốc tế và trong nước ảnh hưởng tới tiêu dùng của dân cư trong phát triển bền vững vùng Bắc Bộ | 118 |

| | |
|---|-----|
| 4.2. Quan điểm và định hướng chính sách tiêu dùng của dân cư trong phát triển bền vững vùng Bắc Bộ..... | 126 |
| 4.3. Giải pháp thúc đẩy tiêu dùng của dân cư trong bối cảnh phát triển bền vững vùng Bắc Bộ..... | 133 |
| KẾT LUẬN | 137 |
| DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ | |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | |
| PHỤ LỤC 1 | |
| PHỤ LỤC 2 | |

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

| CHỮ VIẾT TẮT | TIẾNG ANH | TIẾNG VIỆT |
|-----------------|--|---|
| | Convention on International Trade in | Công ước quốc tế về buôn bán |
| CITES | Endangered Species of Wild Fauna and Flora | các loài động, thực vật hoang dã, nguy cấp |
| FMCG | Fast Moving Consumer Goods | Nhóm hàng tiêu dùng nhanh |
| GDP | Gross Domestic Product | Tổng sản phẩm quốc nội |
| GNP | Gross National Product | Tổng sản lượng quốc gia |
| GHG | Greenhouse Gas | Khí nhà kính |
| IPCC | Intergovernmental Panel on Climate Change | Ủy ban liên Chính phủ về biến đổi khí hậu |
| OECD | Organization for Economic Co- operation and Development | Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế |
| PPP | Purchasing Power Parity | Sức mua tương đương |
| UN | United Nations | Liên hợp quốc |
| UNEP | United Nations Environment Programme | Chương trình môi trường Liên hợp quốc |
| VHLSS | Vietnam Household Living Standard Survey | Chỉ tiêu chất lượng sống Việt Nam |
| WAR | Wildlife At Risk | Tổ chức bảo vệ động vật hoang |
| WBCSD | World Business Council for Sustainable Development | Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững thế giới |

DANH MỤC CÁC BẢNG

| | |
|--|-----|
| Bảng 3.1: Tỷ trọng chi cho ăn, uống, hút trong chi đời sống | 68 |
| Bảng 3.2: Thu nhập bình quân nhân khẩu 1 tháng chia theo nguồn thu của vùng Bắc Bộ..... | 72 |
| Bảng 3.3: Thu nhập bình quân đầu người/ tháng..... | 83 |
| Bảng 3.4: Chi tiêu bình quân đầu người/ tháng | 84 |
| Bảng 3.5: Tổng chi tiêu bình quân 1 nhân khẩu 1 tháng theo khoản chi..... | 85 |
| Bảng 3.6: Cơ cấu chi tiêu đời sống của dân cư hai tỉnh Lào Cai và Bắc Ninh..... | 88 |
| Bảng 3.7: Tỷ trọng chi ăn, uống, hút trong chi đời sống | 92 |
| Bảng 3.8: Xếp hạng mức độ chi tiêu cho lương thực, thực phẩm | 106 |
| Bảng 3.9: Quan điểm của người dân về một số nhận định | 109 |

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

| | |
|--|-----|
| Biểu đồ 3.1: Dân số vùng Bắc Bộ | 75 |
| Biểu đồ 3.2: Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên ở vùng Bắc Bộ | 76 |
| Biểu đồ 3.3: Cơ cấu chi tiêu tại Lào Cai và Bắc Ninh phân theo địa bàn..... | 89 |
| Biểu đồ 3.4: Cơ cấu chi tiêu tại Lào Cai và Bắc Ninh phân theo thu nhập | 90 |
| Biểu đồ 3.5: Mức độ sử dụng rượu/bia | 93 |
| Biểu đồ 3.6: Nhận thức của người dân về tác dụng của rượu/bia..... | 94 |
| Biểu đồ 3.7: Loại phương tiện giao thông thường sử dụng | 97 |
| Biểu đồ 3.8: Quan điểm về loại phương tiện giao thông bảo vệ môi trường..... | 98 |
| Biểu đồ 3.9: Yếu tố quan tâm khi có ý định lựa chọn đồ gia dụng, điện tử | 99 |
| Biểu đồ 3.10: Yếu tố quan tâm khi mua đồ điện tử | 100 |
| Biểu đồ 3.11: Yếu tố quan tâm khi mua đồ gia dụng..... | 100 |
| Biểu đồ 3.12: Quan điểm về vấn đề giáo dục | 101 |
| Biểu đồ 3.13: Tiêu chí lựa chọn trường học | 102 |
| Biểu đồ 3.14: Quan điểm về vấn đề y tế | 103 |
| Biểu đồ 3.15: Lựa chọn dịch vụ khám chữa bệnh..... | 104 |
| Biểu đồ 3.16: Nhận thức về hàng thực phẩm..... | 107 |
| Biểu đồ 3.17: Mức độ hiểu biết của người dân về tiêu dùng xanh/sạch | 110 |

DANH MỤC CÁC HÌNH, HỘP THÔNG TIN

| | |
|--|----|
| Hình 2.1. Mô hình tổng quát về tiêu dùng bền vững | 49 |
| Hình 3.1. Bản đồ hành chính vùng Bắc Bộ..... | 78 |
| Hộp 1. Kinh nghiệm quốc tế về thúc đẩy tiêu dùng bền vững..... | 56 |